

Số: 317/QĐ-ĐHYD

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Đại học Thái Nguyên về việc Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quy trình và chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các phòng chức năng, khoa, bộ môn trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *HL*

- Ban giám hiệu;
- Các phòng chức năng;
- Các khoa, bộ môn trực thuộc;
- Lưu VT, KT&ĐBCLGD.

HIỆU TRƯỞNG



PGS TS. Nguyễn Văn Sơn

QUY ĐỊNH

Về quy trình và chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
(Ban hành kèm theo Quyết định số 317/QĐ-ĐHYD ngày 24 tháng 02 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về quy trình và chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của trường Đại học Y Dược, thuộc Đại học Thái Nguyên.
2. Văn bản này áp dụng đối với trường Đại học Y Dược, thuộc Đại học Thái Nguyên (sau đây gọi chung là nhà trường).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo” là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục và Luật giáo dục đại học; phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong từng lĩnh vực chuyên môn nhất định để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.
2. “Tự đánh giá chương trình đào tạo” là quá trình nhà trường tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo do Đại học Thái Nguyên ban hành để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác thuộc chương trình đào tạo để nhà trường tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.
3. “Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo” do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành là mức độ yêu cầu và điều kiện mà chương trình đào tạo phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Mỗi tiêu chuẩn có một số tiêu chí.
4. “Tiêu chí đánh giá chất lượng chương trình đào tạo” là mức độ yêu cầu và điều kiện cần đạt được ở một khía cạnh cụ thể của mỗi tiêu chuẩn.
5. “Thông tin” là những tư liệu được sử dụng để hỗ trợ và minh họa cho

các nhận định trong báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo. Thông tin được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau để đảm bảo độ tin cậy và tính chính xác khi sử dụng trong quá trình đánh giá.

6. “Minh chứng” là những thông tin gắn với các tiêu chí để xác định mức độ đạt được của tiêu chí.

Điều 3. Mục đích của tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

1. Bảo đảm và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.
2. Xác nhận mức độ chương trình đào tạo đáp ứng mục tiêu đề ra trong từng giai đoạn nhất định.
3. Làm căn cứ giải trình với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội về thực trạng chất lượng của chương trình đào tạo.
4. Làm cơ sở cho người học lựa chọn chương trình đào tạo và nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

Điều 4. Chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo được thực hiện theo chu kỳ ít nhất 2 năm/lần.

Chương II

TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 5. Thành lập Hội đồng tự đánh giá

1. Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo có số thành viên là số lẻ và có ít nhất là 9 thành viên, do Hiệu trưởng quyết định thành lập cho từng chương trình đào tạo.

2. Thành phần Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng của nhà trường;
- b) Hai Phó Chủ tịch, trong đó một Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, một Phó Chủ tịch là Trưởng khoa có chương trình đào tạo được đánh giá;
- c) Các thành viên gồm: Hội đồng khoa học và đào tạo; Trưởng phòng đào tạo; đại diện trưởng các phòng, ban, khoa, tổ bộ môn; đại diện giảng viên, giáo viên có uy tín tham gia các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học liên quan đến chương trình đào tạo được đánh giá; đại diện học viên, sinh viên của chương trình đào tạo;

d) Giúp việc cho Hội đồng tự đánh giá là Ban thư ký bao gồm các cán bộ của phòng Khảo thí & ĐBCCLGD và các cán bộ khác liên quan đến chương trình

đào tạo được đánh giá;

đ) Các công việc cụ thể của Hội đồng tự đánh giá được phân công cho các nhóm công tác chuyên trách gồm các thành viên của Hội đồng tự đánh giá và Ban Thư ký. Mỗi nhóm công tác có 4-5 người, phụ trách 1-2 tiêu chuẩn và do một thành viên của Hội đồng phụ trách. Mỗi thành viên của Ban Thư ký không tham gia quá 2 nhóm công tác chuyên trách.

3. Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận để đi đến thống nhất.

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng tự đánh giá

1. Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo có chức năng giúp Hiệu trưởng chỉ đạo triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo và đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng các hoạt động của chương trình đào tạo.

2. Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo có các nhiệm vụ sau:

a) Phổ biến chủ trương triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo; giới thiệu quy trình tự đánh giá chương trình đào tạo, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm tự đánh giá chương trình đào tạo và yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện;

b) Thu thập thông tin, minh chứng, rà soát các hoạt động và đối chiếu kết quả đạt được với mục tiêu của chương trình đào tạo do nhà trường đề ra; đánh giá mức độ đạt được, xác định các điểm mạnh và tồn tại của chương trình đào tạo; đề xuất kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo;

c) Đối chiếu kết quả đạt được với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, viết báo cáo tự đánh giá;

d) Công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường;

đ) Tổ chức, duy trì cơ sở dữ liệu về các hoạt động thuộc chương trình đào tạo được đánh giá;

e) Tư vấn cho Hiệu trưởng, Trưởng khoa có chương trình đào tạo được đánh giá về các biện pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo của trường.

3. Các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo có các nhiệm vụ sau:

a) Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm về các hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, trong đó xác định những công việc phải thực hiện tương ứng với từng tiêu chuẩn đánh giá, thời gian bắt đầu và kết thúc, người chịu trách nhiệm chính và những người phối hợp; triệu tập và điều hành các phiên họp của Hội đồng; phê duyệt kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo; chỉ đạo quá trình thu thập thông tin, minh chứng, xử lý, phân tích và viết báo cáo tự đánh giá; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển

khai tự đánh giá chương trình đào tạo;

b) Các thành viên khác của Hội đồng có nhiệm vụ thực hiện những công việc do Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm về công việc được giao;

c) Phó Chủ tịch Hội đồng, khi được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền, có nhiệm vụ điều hành Hội đồng và chịu trách nhiệm về công việc được uỷ quyền.

4. Các thành viên của Hội đồng phải được tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá chương trình đào tạo về các nội dung: hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục; quy trình và chu kỳ tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo; hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo; kinh nghiệm tự đánh giá chương trình đào tạo ở trong và ngoài nước; các kỹ thuật: nghiên cứu hồ sơ văn bản, phỏng vấn, quan sát, thảo luận nhóm, điều tra và viết báo cáo tự đánh giá.

5. Hội đồng tự đánh giá có thể đề nghị Hiệu trưởng thuê chuyên gia tư vấn giúp Hội đồng triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo. Chuyên gia tư vấn phải có trình độ thạc sĩ trở lên, có hiểu biết về đảm bảo và tự đánh giá chất lượng giáo dục, tự đánh giá và các kỹ thuật cần thiết để triển khai tự đánh giá.

Điều 7. Lập kế hoạch tự đánh giá

1. Phòng Khảo thí & ĐBCLGD lập kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo và được Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

2. Kế hoạch tự đánh giá chương trình đào tạo phải thể hiện được các nội dung sau:

- a) Mục đích và phạm vi của đợt tự đánh giá chương trình đào tạo;
- b) Thành phần Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo;
- c) Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên Hội đồng;
- d) Công cụ tự đánh giá chương trình đào tạo;
- đ) Xác định các thông tin và minh chứng cần thu thập;
- e) Dự kiến các nguồn lực về cơ sở vật chất, tài chính và thời điểm cần huy động các nguồn lực trong quá trình triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo;
- g) Thời gian biểu: chỉ rõ khoảng thời gian cần thiết để triển khai và lịch trình thực hiện các hoạt động cụ thể trong quá trình triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo.

Điều 8. Quy trình triển khai hoạt động tự đánh giá

TT	Nội dung	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian (180 ngày)
1	Xây dựng dự thảo kế hoạch tự đánh giá	Phòng KT&ĐBCLGD	03 ngày làm việc
2	Họp hội đồng tự đánh giá để thảo luận về kế hoạch tự đánh giá	Hội đồng tự đánh giá	01 ngày làm việc
3	Phê duyệt kế hoạch tự đánh giá & gửi kế hoạch đến từng thành viên	Hiệu trưởng	01 ngày làm việc
4	Các nhóm chuyên trách xây dựng kế hoạch làm việc cụ thể	Các nhóm chuyên trách theo Quyết định	05 ngày làm việc
5	Thu thập thông tin, minh chứng theo các tiêu chuẩn, tiêu chí	Các nhóm chuyên trách theo Quyết định	40 ngày làm việc
6	Xử lý, phân tích, sắp xếp thông tin, minh chứng theo các tiêu chuẩn, tiêu chí	Các nhóm chuyên trách theo Quyết định	20 ngày làm việc
7	Viết báo cáo tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí	Các nhóm chuyên trách theo Quyết định	50 ngày làm việc
8	Đánh giá kết quả báo cáo tự đánh giá theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí	Hội đồng tự đánh giá	20 ngày làm việc
9	Các nhóm chuyên trách chỉnh sửa báo cáo tự đánh giá	Các nhóm chuyên trách theo Quyết định	10 ngày làm việc
10	Tổng hợp báo cáo tự đánh giá từ các nhóm chuyên trách và công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường	Ban thư ký	10 ngày làm việc
11	Thu thập và xử lý các ý kiến thu thập được sau khi công bố dự thảo báo cáo	Ban thư ký	10 ngày làm việc
12	Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá trình Hiệu trưởng phê duyệt	Ban thư ký	10 ngày làm việc
13	Triển khai các hoạt động sau tự đánh giá	Các đơn vị trong toàn trường	Theo kế hoạch hàng năm

Điều 9. Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng

1. Căn cứ vào các tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng tự đánh giá phân công cụ thể cho các thành viên của Hội đồng chịu trách nhiệm tổ chức thu thập, phân tích và xử lý thông tin và minh chứng trước khi tiến hành viết báo cáo tự đánh giá.

2. Trong quá trình thu thập thông tin và minh chứng, phải chỉ rõ nguồn gốc của chúng. Có biện pháp bảo vệ, lưu trữ các thông tin, minh chứng, kể cả các tư liệu liên quan đến nguồn gốc của các thông tin và minh chứng thu được. Khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin để số hóa các minh chứng, tạo thuận tiện cho việc lưu trữ và đối chiếu khi cần thiết.

Điều 10. Viết báo cáo tự đánh giá

1. Báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo được trình bày một cách ngắn gọn, rõ ràng, chính xác và đầy đủ về các hoạt động của chương trình đào tạo, chỉ ra những điểm mạnh, những tồn tại, khó khăn và kiến nghị các giải pháp cải tiến chất lượng, kế hoạch thực hiện, thời hạn hoàn thành, thời gian tiến hành đợt tự đánh giá tiếp theo.

2. Kết quả tự đánh giá chương trình đào tạo được trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo. Trong mỗi tiêu chuẩn, trình bày lần lượt theo từng tiêu chí. Đối với mỗi tiêu chí phải viết đầy đủ 5 phần: mô tả và phân tích các hoạt động của chương trình đào tạo liên quan đến tiêu chí, kèm theo các thông tin, minh chứng; điểm mạnh và những yếu tố cần phát huy; những tồn tại; kế hoạch hành động; tự đánh giá mức độ đạt được của tiêu chí.

3. Dự thảo báo cáo tự đánh giá được công bố trong nội bộ nhà trường để các cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên và người học có thể đọc và góp ý kiến trong thời gian ít nhất 2 tuần.

4. Báo cáo tự đánh giá được Hội đồng tự đánh giá hoàn thiện trên cơ sở các ý kiến góp ý của cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên và người học. Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá phê duyệt báo cáo tự đánh giá.

Điều 11. Lưu trữ và sử dụng báo cáo tự đánh giá

1. Nhà trường lưu trữ báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo đã được phê duyệt cùng toàn bộ hồ sơ liên quan trong quá trình xây dựng và hoàn thiện.

2. Bản sao báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo được để trong thư viện để các tổ chức, cá nhân có quan tâm tham khảo. Đối với chương trình đào tạo cần được bảo mật thông tin theo quy định của Nhà nước, Hiệu trưởng quy định về việc sử dụng báo cáo tự đánh giá theo chế độ bảo mật.

Điều 12. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá

1. Thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng được đề ra trong báo cáo tự đánh giá để cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

2. Gửi báo cáo tự đánh giá cho Đại học Thái Nguyên kèm theo công văn đề nghị quan tâm, hỗ trợ trong quá trình thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo theo các kế hoạch hành động đã nêu trong báo cáo tự đánh giá; đồng thời gửi cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Khảo thí & Kiểm định chất lượng giáo dục) để báo cáo.

3. Hàng năm, báo cáo tự đánh giá được cập nhật theo hiện trạng của chương trình đào tạo được đánh giá (dưới dạng báo cáo bổ sung hàng năm), lưu trữ tại phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục và thư viện của nhà trường.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Lập kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo kế hoạch chung của Đại học Thái Nguyên và Bộ giáo dục và Đào tạo.

2. Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra các đơn vị triển khai các hoạt động tự đánh giá.

3. Tổng hợp báo cáo kết quả tự đánh giá

4. Lập kế hoạch cải thiện chất lượng chương trình đào tạo trong từng giai đoạn cụ thể

5. Hàng năm, báo cáo kết quả công tác cải thiện chất lượng chương trình đào tạo.

Điều 14. Các phòng chức năng khác và các nhóm chuyên trách

1. Thực hiện thu thập số liệu, thông tin, minh chứng có liên quan đến tiêu chuẩn, tiêu chí đã được phân công và chuyển cho phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục để sắp xếp theo quy định.

2. Thực hiện viết báo cáo tiêu chuẩn, tiêu chí đã được phân công và chuyển cho phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục để tổng hợp báo cáo.

3. Thực hiện kế hoạch cải thiện chất lượng chương trình đào tạo đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 15. Nhà trường

1. Hàng năm, báo cáo ĐHTN và Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo; chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Gửi văn bản đề nghị tới cơ quan kiểm định chất lượng chương trình đào tạo được phép của Bộ giáo dục & Đào tạo để tiến hành đánh giá ngoài.

Điều 16. Kinh phí hoạt động

1. Nguồn tài chính của nhà trường chỉ cho các hoạt động tự đánh giá chương trình đào tạo gồm có nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn thu ngoài ngân sách nhà nước theo quy định. Các khoản thu, chi được thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (đối với các khoản thu, chi thuộc ngân sách nhà nước) và theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường (đối với các khoản thu, chi ngoài ngân sách nhà nước).

2. Hàng năm, nhà trường lập dự toán kinh phí để chi cho các hoạt động tự đánh giá chương trình đào tạo của nhà trường. /.

HIỆU TRƯỞNG



PGS TS. Nguyễn Văn Sơn